

Tuần 5

Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Bài 5 : CƠ QUAN TIÊU HÓA

I. MỤC TIÊU

- Nêu được các việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh thân thể.
- Biết cách rửa mặt, rửa tay chân sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ

- GV: Mô hình (hoặc tranh vẽ) ống tiêu hóa. Bút dạ.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động</p> <p>2. Bài cũ Làm gì để cơ và xương phát triển tốt.</p> <ul style="list-style-type: none">- Muốn cơ và xương phát triển tốt chúng ta phải ăn uống thế nào?- Nên làm gì để xương và cơ phát triển tốt?- GV nhận xét. <p>3. Bài mới</p> <p>Giới thiệu:</p> <p>Trò chơi: Chế biến thức ăn</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn cách chơi- GV tổ chức cho cả lớp chơi. <p>Giới thiệu bài mới: Cơ quan tiêu hóa.</p> <p><u>Phát triển các hoạt động</u></p> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i> Đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa.</p> <ul style="list-style-type: none">• <i>Mục tiêu:</i> HS nhận biết được vị trí và nói tên các bộ phận của ống tiêu hóa.• <i>Phương pháp:</i> Trực quan, thảo luận nhóm. <p>* ĐDDH: Tranh vẽ ống tiêu hóa.</p> <p>GV giao nhiệm vụ cho các nhóm:</p> <p>Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan sát sơ đồ ống tiêu hóa.	<ul style="list-style-type: none">- Hát- Chúng ta phải ăn uống đủ chất đạm, tinh bột, vitamin. Các thức ăn tốt cho xương và cơ: thịt, trứng, cơm, rau...- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- Thảo luận theo nhóm- HS quan sát.

<ul style="list-style-type: none"> - Đọc chú thích và chỉ vị trí các bộ phận của ống tiêu hóa. - Thức ăn sau khi vào miệng được nhai, nuốt rồi đi đâu? (Chỉ đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa) <p>Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo tranh vẽ ống tiêu hóa. - GV mời 1 số HS lên bảng. <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ và nói lại về đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa trên sơ đồ. <p>❖ <i>Hoạt động 2: Các cơ quan tiêu hóa.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Mục tiêu:</i> HS chỉ được đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa. • <i>Phương pháp:</i> Trực quan, thực hành. <p>* ĐDDH: Tranh, bút dạ.</p> <p>Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS thành 4 nhóm, cử nhóm trưởng. - GV phát cho mỗi nhóm 1 tranh phóng to (hình 2) - GV yêu cầu: Quan sát hình vẽ, nối tên các cơ quan tiêu hóa vào hình vẽ cho phù hợp. - GV theo dõi và giúp đỡ HS. <p>Bước 2:</p> <p>Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ và nói lại tên các cơ quan tiêu hóa. - GV kết luận: Cơ quan tiêu hóa gồm có miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già và các tuyến tiêu hóa như tuyến nước bọt, gan, tụy... <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị: Tiêu hóa thức ăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm làm việc. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát. - HS lên bảng: Chỉ và nói tên các bộ phận của ống tiêu hóa. Chỉ và nói về đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa. <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm làm việc. <ul style="list-style-type: none"> - Hết thời gian, đại diện nhóm lên dán tranh của nhóm vào vị trí được quy định trên bảng lớp. - Đại diện mỗi nhóm lên chỉ và nói tên các cơ quan tiêu hóa.
--	---

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Tuần 6

Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Bài 6 : TIÊU HÓA THỨC ĂN

I. MỤC TIÊU

- Nói sơ lược về sự biến đổi thức ăn ở miệng, dạ dày, ruột non, ruột già.
- Có ý thức ăn chậm, nhai kỹ.
- Giải thích được tại sao cần ăn chậm, nhai kỹ và không nên chạy nhảy sau khi ăn no.

II. CÁC KỸ NĂNG SỐNG

- Kỹ năng ra quyết định: nên và không nên làm gì để giúp thức ăn được tiêu hóa dễ dàng.
- Kỹ năng tư di phê phán:phê phán những hành vi sai như: nô đùa, chạy nhảy sau khi ăn và nhịn đi đại tiện.
- Kỹ năng làm chủ bản thân: có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện ăn uống.

III. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- Mô hình (hoặc tranh vẽ) cơ quan tiêu hóa.Một gói kẹo mềm.
- SGK

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động	- Hát
2. Bài cũ Cơ quan tiêu hóa. -Chỉ và nói lại về đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa trên sơ đồ. -Chỉ và nói lại tên các cơ quan tiêu hóa. -GV nhận xét.	- HS thực hành và nói. - Lớp nhận xét. - HS thực hành và nói. - Lớp nhận xét.
3. Bài mới a/. Khám phá: -Đưa ra mô hình cơ quan tiêu hóa. -Mời một số HS lên bảng chỉ trên mô hình theo	- Một số HS lên bảng thực hiện theo

<p>yêu cầu.</p> <p>-GV chỉ và nói lại về đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa. Từ đó dẫn vào bài học mới.</p> <p><u>b/.Kết nối</u></p> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i> Sự tiêu hóa thức ăn ở miệng và dạ dày.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Mục tiêu:</i> Biết nhiệm vụ của răng, lưỡi, nước bọt trong quá trình tiêu hóa thức ăn. <p>✦ ĐDDH: Một gói kẹo mềm</p> <p>Bước 1: Hoạt động cặp đôi</p> <p>-GV phát cho mỗi HS 1 chiếc kẹo và yêu cầu: +HS nhai kỹ kẹo ở trong miệng rồi mới nuốt. Sau đó cùng thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi sau: +Khi ta ăn, răng, lưỡi và nước bọt làm nhiệm vụ gì? +Vào đến dạ dày thức ăn được tiêu hóa ntn?</p> <p>Bước 2: Hoạt động cả lớp.</p> <p>-GV yêu cầu các nhóm tham khảo thêm thông tin trong SGK.</p> <p>-GV bổ sung ý kiến của HS và kết luận: +Ở miệng, thức ăn được răng nghiền nhỏ, lưỡi nhào trộn, nước bọt tẩm ướt và được nuốt xuống thực quản rồi vào dạ dày. +Ở dạ dày, thức ăn tiếp tục được nhào trộn nhờ sự co bóp của dạ dày và 1 phần thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng.</p> <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i> Sự tiêu hóa thức ăn ở ruột non và ruột già.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Mục tiêu:</i> Hiểu nhiệm vụ của ruột non, ruột già trong quá trình tiêu hóa. <p>✦ ĐDDH: Bảng cài: Bài học.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc phần thông tin nói về sự tiêu hóa thức ăn ở ruột non, ruột già. -Đặt câu hỏi cho cả lớp: + Vào đến ruột non thức ăn được biến đổi thành</p>	<p>yêu cầu của GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ và nói tên các bộ phận của ống tiêu hóa: khoang miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già. - Chỉ và nói về đường đi của thức ăn trong ống tiêu hóa. <p>- Thực hành nhai kẹo.</p> <p>- Răng nghiền thức ăn, lưỡi đảo thức ăn, nước bọt làm mềm thức ăn</p> <p>- Đại diện 1 số nhóm trình bày ý kiến: 1.HS có thể trả lời như mong muốn 2.HS chỉ có thể TL được: Vào đến dạ dày, thức ăn tiếp tục được nhào trộn.</p> <p>- HS đọc thông tin trong SGK, Bổ sung ý kiến TLCH 2: Vào đến dạ dày, thức ăn tiếp tục được nhào trộn. Tại đây 1 phần thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng.</p> <p>- HS nhắc lại kết luận.</p> <p>- HS đọc thông tin.</p> <p>- Thức ăn được biến đổi thành chất bổ</p>
---	--

<p>gì?</p> <p>+Phần chất bổ có trong thức ăn được đưa đi đâu? Để làm gì?</p> <p>+ Phần chất bã có trong thức ăn được đưa đi đâu?</p> <p>+Sau đó chất bã được biến đổi thành gì? Được đưa đi đâu?</p> <p>-GV nhận xét, bổ sung, tổng hợp ý kiến HS và kết luận: Vào đến ruột non, phần lớn thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng. Chúng thấm qua thành ruột non vào máu, đi nuôi cơ thể. Chất bã được đưa xuống ruột già, biến thành phân rồi được đưa ra ngoài.</p> <p>-GV chỉ sơ đồ và nói về sự tiêu hóa thức ăn ở 4 bộ phận: khoang miệng, dạ dày, ruột non, ruột già.</p> <p>c/. Thực hành</p> <p>❖ <i>Hoạt động 3: Liên hệ thực tế</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Mục tiêu:</i> Tự ý thức, biết bảo vệ cơ quan tiêu hóa. <p>✦ ĐDDH: bảng cài: Chia 2: Điều nên, không nên.</p> <p>-Đặt vấn đề: Chúng ta nên làm gì và không nên làm gì để giúp cho sự tiêu hóa được dễ dàng?</p> <p>-GV đặt câu hỏi lần lượt cho cả lớp:</p> <p>+Tại sao chúng ta nên ăn chậm, nhai kỹ?</p> <p>+Tại sao chúng ta không nên chạy nhảy, nô đùa sau khi ăn no?</p> <p>+Tại sao chúng ta cần đi đại tiện hằng ngày?</p> <p>-GV nhắc nhở HS hằng ngày nên thực hiện những điều đã học: ăn chậm, nhai kỹ, không nên nô đùa, chạy nhảy sau khi ăn no; đi đại tiện hằng ngày.</p> <p>4. Củng cố – Dặn dò</p>	<p>dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất bổ thấm qua thành ruột non, vào máu, để đi nuôi cơ thể. - Chất bã được đưa xuống ruột già. - Chất bã biến thành phân rồi được đưa ra ngoài(qua hậu môn). <p>- 4 HS nối tiếp nhau nói về sự biến đổi thức ăn ở 4 bộ phận (Mỗi HS nói 1 phần).</p> <p>- 1 – 2 HS nói về sự biến đổi thức ăn ở cả 4 bộ phận.</p> <p>- HS thảo luận cặp đôi, trình bày, bổ sung ý kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ăn chậm, nhai kỹ để thức ăn được nghiền nát tốt hơn. - Ăn chậm, nhai kỹ giúp cho quá trình tiêu hóa dễ dàng hơn. Thức ăn chóng được tiêu hóa và nhanh chóng biến thành các chất bổ nuôi cơ thể. - Sau khi ăn no ta cần nghỉ ngơi hoặc đi lại nhẹ nhàng để dạ dày làm việc, tiêu hóa thức ăn. Nếu ta chạy nhảy, nô đùa ngay dễ bị đau sót ở bụng, sẽ làm giảm tác dụng của sự tiêu hóa thức ăn ở dạ dày. Lâu ngày sẽ bị mắc các bệnh về dạ dày. - Chúng ta cần đi đại tiện hằng ngày để tránh bị táo bón.
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị: An uống đầy đủ: GV dặn HS về nhà sưu tầm tranh ảnh hoặc các con giống về thức ăn, nước uống thường dùng. 	
--	--

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY:

.....

Tuần 7

Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Bài 7: ĂN UỐNG ĐẦY ĐỦ

I. MỤC TIÊU

- Biết ăn đủ chất, uống đủ nước sẽ giúp cơ thể chóng lớn và khỏe mạnh.
- Biết được buổi sáng nên ăn nhiều, buổi tối nên ăn ít, không nên bỏ bữa ăn.

II. CÁC KỸ NĂNG SỐNG CƠ BẢN:

- *Kỹ năng ra quyết định: nên và không nên làm gì trong việc ăn uống hàng ngày.*
- *Quản lý thời gian để đảm bảo ăn uống hợp lý.*
- *Kỹ năng làm chủ bản thân: có trách nhiệm với bản thân để đảm bảo ăn đủ 3 bữa và uống đủ nước;*

III. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- Tranh vẽ trong sách giáo khoa trang 16, 17.
- Sưu tầm tranh ảnh hoặc các con giống về thức ăn, nước uống thường dùng.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

1. **Khởi động :**

2. Bài cũ :

- Nêu sự biến đổi thức ăn ở khoang miệng và dạ dày.
- An chậm nhai kỹ có tác dụng gì ?

3. Bài mới :

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>a/. <u>KHÁM PHÁ</u> : Giới thiệu bài, ghi đề.</p> <p>b/. <u>KẾT NỐI</u></p> <p><u>Hoạt động 1</u> : Thảo luận nhóm về các bữa ăn và thức ăn hàng ngày.</p> <p><u>Mục tiêu</u> : HS kể về các bữa ăn và những thức ăn mà các em thường ăn uống hàng ngày.</p> <ul style="list-style-type: none">- Hiểu thế nào là ăn uống đầy đủ. <p><u>Cách tiến hành</u> :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Bước 1: Làm việc theo nhóm nhỏ.- GV yêu cầu học sinh quan sát hình 1, 2, 3, 4 trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi.- Dựa theo câu hỏi trong sách giáo khoa.+ Bước 2: Làm việc cả lớp <ul style="list-style-type: none">- GV chốt lại ý chính và rút ra kết luận chung.- Trước và sau bữa ăn chúng ta nên làm gì ? <ul style="list-style-type: none">- GV khen ngợi những bạn đã thực hiện tốt việc nêu trên. <p><u>Hoạt động 2</u> : Thảo luận nhóm về lợi ích của việc ăn uống đầy đủ.</p> <p><u>Mục tiêu</u> : Hiểu được tại sao cần ăn uống đầy đủ và có ý thức ăn uống đầy đủ.</p> <p><u>Cách tiến hành</u> :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Bước 1: Làm việc cả lớp.- GV gợi ý cho học sinh cả lớp nhớ lại những gì các em đã được học bài “Tiêu hoá thức ăn” bằng câu hỏi.-GV đưa một số câu hỏi.+ Bước 2: Thảo luận trong nhóm các câu hỏi trên.+ Bước 3: đại diện nhóm trình bày trước lớp. GV kết luận chung. (SGV)	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh nhắc lại đề. <ul style="list-style-type: none">- Làm việc theo nhóm.- Học sinh tập hỏi và trả lời nhau trong nhóm. <ul style="list-style-type: none">- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm trước. Nhóm nào sưu tầm được tranh ảnh các thức ăn đồ uống sẽ treo lên trước lớp.- Học sinh nhắc lại kết luận- Rửa tay sạch trước khi ăn, không ăn đồ ngọt trước bữa ăn.- Sau khi ăn rửa miệng và súc miệng cho sạch. <ul style="list-style-type: none">- Học sinh trả lời. <ul style="list-style-type: none">- Học sinh trình bày trước lớp.- Học sinh nhắc lại kết luận.

<p>c/. <u>THỰC HÀNH</u> <u>Hoạt động 3</u> : Trò chơi đi chợ. <u>Mục tiêu</u> : Biết lựa chọn các thức ăn cho từng bữa ăn một cách phù hợp và có lợi cho sức khoẻ. <u>Cách tiến hành</u> : + Bước 1: GV hướng dẫn cách chơi. + Bước 2: Học sinh bắt đầu chơi. + Bước 3: Từng học sinh nêu trước lớp thức ăn đồ uống của gia đình mình.</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u> - Dặn học sinh nên ăn đủ, uống đủ và ăn thêm hoa quả. - Nhận xét giờ học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh theo dõi GV hướng dẫn. - Học sinh chơi.
---	---

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tuần 8

Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Bài 8 : ĂN UỐNG SẠCH SẼ

I. MỤC TIÊU

– Nêu được một số việc cần làm để giữ vệ sinh ăn uống như: *ăn chậm nhai kỹ, không uống nước lạnh, rửa tay sạch trước khi ăn và sau khi đại tiện, tiểu*

– Nêu được tác dụng của các việc cần làm.

tiện.

II. CÁC KỸ NĂNG SỐNG CƠ BẢN.

- **Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin:** quan sát và phân tích để nhận biết những việc làm, hành vi đảm bảo ăn uống sạch sẽ.
- **Kỹ năng ra quyết định:** nên và không nên làm gì để đảm bảo ăn uống sạch sẽ.
- **Kỹ năng tự nhận thức:** tự nhận xét về hành vi có liên quan đến việc thực hiện ăn uống của mình.

III. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Hình vẽ trong SGK, giấy, bút, viết, bảng, phiếu thảo luận.
- SGK.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<p>1. Khởi động</p> <p>2. Bài cũ Ăn, uống đầy đủ - Thế nào là ăn uống đầy đủ</p> <p>- Không những ăn đủ 1 bữa, em cần uống nước ntn?</p> <p>3. Bài mới a/ Khám phá - GV yêu cầu HS kể tên các thức ăn, nước uống hàng ngày. Mỗi HS nói tên một đồ ăn, thức uống và GV ghi nhanh các ý kiến (không trùng lặp) trên bảng. - Yêu cầu HS dưới lớp nhận xét xem các thức ăn, nước uống trên bảng đã là thức ăn, nước uống sạch chưa. - Nhận xét: Hôm nay chúng ta học bài ăn, uống sạch sẽ.</p> <p>b/. Kết nối</p> <p>❖ Hoạt động 1: Biết cách thực hiện ăn sạch</p> <ul style="list-style-type: none">• Mục tiêu: Làm thế nào để ăn sạch. <p>✦ ĐDDH: Phiếu thảo luận.</p> <p>*Bước 1: - Thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: + Muốn ăn sạch ta phải làm ntn?</p> <p>*Bước 2: Nghe ý kiến trình bày của các nhóm. GV ghi nhanh các ý kiến (không trùng lặp) lên bảng.</p> <p>*Bước 3: GV trên các bức tranh trang 18 và yêu cầu HS nhận xét: Các bạn trong bức tranh đang</p>	<p>- Hát</p> <p>- Ăn đủ 3 bữa: thịt, trứng, cá, cơm canh, rau, hoa quả.</p> <p>- Uống đủ nước</p> <p>- HS tự trả lời.</p> <p>- HS thảo luận nhóm</p> <p>- Hình thức thảo luận: Mỗi nhóm chuẩn bị trước 1 tờ giấy, lần lượt theo vòng tròn, các bạn trong nhóm ghi ý kiến của mình.</p> <p>- Các nhóm HS trình bày ý kiến.</p> <p>- HS quan sát và lý giải hành động của các bạn trong bức tranh.</p>

<p>làm gì? Làm như thế nhằm mục đích gì?</p> <p>-Hình 1:</p> <p>+Bạn gái đang làm gì?</p> <p>+Rửa tay ntn mới được gọi là hợp vệ sinh?</p> <p>+Những lúc nào chúng ta cần phải rửa tay?</p> <p>-Hình 2:</p> <p>+Bạn nữ đang làm gì?</p> <p>+Theo em, rửa quả ntn là đúng?</p> <p>-Hình 3:</p> <p>+Bạn gái đang làm gì?</p> <p>+Khi ăn, loại quả nào cần phải gọt vỏ?</p> <p>-Hình 4:</p> <p>+Bạn gái đang làm gì?</p> <p>+Tại sao bạn ấy phải làm như vậy?</p> <p>+Có phải chỉ cần đun thức ăn đã nấu chín thôi không?</p> <p>-Hình 4:</p> <p>+Bạn gái đang làm gì?</p> <p>+Bát, đĩa, thìa sau khi ăn, cần phải làm gì?</p> <p>*Bước 4:</p> <p>-Đưa câu hỏi thảo luận: “Để ăn sạch, các bạn HS trong tranh đã làm gì?”.</p> <p>+Hãy bổ sung thêm các hoạt động, việc làm để thực hiện ăn sạch.</p> <p>*Bước 5:</p> <p>-GV giúp HS đưa ra kết luận: Để ăn sạch, chúng ta phải:</p> <p>+ Rửa tay sạch trước khi ăn.</p> <p>+ Rửa sạch rau quả và gọt vỏ trước khi ăn.</p> <p>+ Thức ăn phải đun cẩn thận, không để ruồi, gián, chuột đậu hoặc bò vào.</p> <p>+ Bát đĩa và dụng cụ nhà bếp phải sạch sẽ.</p> <p>(Trình bày trước nội dung này trên bảng phụ)</p> <p>❖ <i>Hoạt động 2: Làm gì để uống sạch</i></p> <p>• <i>Mục tiêu:</i> Biết cách để uống sạch</p> <p>✦ ĐDDH: Tranh</p> <p>*Bước 1: Yêu cầu thảo luận cặp đôi câu hỏi sau: “Làm thế nào để uống sạch?”</p> <p>*Bước 2: Yêu cầu HS thảo luận để thực hiện yêu</p>	<p>- Đang rửa tay.</p> <p>- Rửa tay bằng xà phòng, nước sạch.</p> <p>- Sau khi đi vệ sinh, sau khi nghịch bẩn, .</p> <p>- Đang rửa hoa, quả.</p> <p>- Rửa dưới vòi nước chảy, rửa nhiều lần bằng nước sạch.</p> <p>- Đang gọt vỏ quả.</p> <p>- Quả cam, bưởi, táo . . .</p> <p>- Đang đun thức ăn.</p> <p>- Để cho ruồi, gián, chuột không bò, đậu vào làm bẩn thức ăn.</p> <p>- Không phải. Kể cả thức ăn đã hoặc chưa nấu chín, đều cần phải được đun.</p> <p>- Đang úp bát đĩa lên giá.</p> <p>- Cần phải được rửa sạch, phơi khô nơi khô ráo, thoáng mát</p> <p>- Các nhóm HS thảo luận.</p> <p>- 1 vài nhóm HS nêu ý kiến.</p> <p>- 1, 2 HS đọc lại phần kết luận. Cả lớp chú ý lắng nghe.</p> <p>- HS thảo luận cặp đôi và trình bày kết quả: Muốn uống sạch ta phải đun sôi nước.</p> <p>- Hình 6: Chưa hợp vệ sinh. Vì nước mía ép bẩn, có nhiều ruồi, nhặng.</p> <p>- Hình 7: Không hợp vệ sinh. Vì nước</p>
---	---